Ký bởi Vũ Thị Thu Cúc
Văn phòng Ủy ban Nhân dân, Tỉnh Hưng Yên
Giờ ký: 2019.01.16 13:12:27 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo kết quả thăm dò đất sét tại xã Hoàng Hanh, thành phố Hưng Yên

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/VUB2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 06/2006/QĐ-BTNMT ngày 7/6/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng tài nguyên khoáng sản rắn; Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 08/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Giấy phép thăm dò số 2256/GP-UBND ngày 07/9/2018 của UBND tỉnh Hưng Yên cấp cho Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Tuân Thịnh Phát;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Tuân Thịnh Phát ngày 26/10/2018 về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đất sét tại xã Hoàng Hanh, thành phố Hưng Yên,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 998/TTr-STNMT ngày 28/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản (đất sét) làm nguyên liệu sản xuất gạch tuynel trong báo cáo kết quả thăm dò đất sét tại xã Hoàng Hanh, thành phố Hưng Yên với những nội dung chính như sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 3,7ha *(Ba phẩy bẩy hécta)*, có Bình đồ phân khối trữ lượng kèm theo và tọa độ như sau:

ĐIỂM KHÉP GÓC	TOẠ ĐỘ VN 2000 Kinh tuyến trục 105°30' múi chiếu 3°		ĐIỂM KHÉP GÓC	TOẠ ĐỘ VN 2000 Kinh tuyến trục 105°30' múi chiếu 3°	
	X (m)	Y (m)		X (m)	Y (m)
1	2 279 410	559 302	8	2 279 508	560 388
2	2 279 382	559 424	9	2 279 473	560 390
3	2 279 367	559 574	10	2 279 399	560 257
4	2 279 374	559 738	11	2 279 342	559 857
5	2 279 397	559 966	12	2 279 336	559 774
6	2 279 411	560 127	13	2 279 341	559 528
7	2 279 420	560 200	14	2 279 387	559 301

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét: Cấp 122: **72.000 m^3**.

3. Các khoáng sản đi kèm: Không.

4. Mức sâu các khối trữ lượng phê duyệt: Coste = +0,5m (cao độ nhà nước).

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ, thiết kế khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở TN&MT;
- Công ty TNHH DVTM Tuân Thịnh Phát;
- Lưu VT, CV: TNMT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thế Cử